

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2017/HSST
Ngày 15-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn

2. Ông Ngô Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 335/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 341/2017/HSST-QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Lý H, sinh năm 1995 tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Ấp N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Tổ X, khu phố Y, phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: khơ me; tôn giáo: không; con ông Lý H1, sinh năm 1976 và bà Sơn Thị C, sinh năm 1975; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1997; vợ tên Đỗ Thị Ánh N, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 01/9/2017, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Duy P, sinh năm 1994 tại tỉnh Đồng Tháp; thường trú: Ấp H, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: khu phố H, phường B, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thu T, sinh năm 1970; bị cáo có 01 anh ruột, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 01/9/2017, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Mai Duy N, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm H, xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Trần Văn L, sinh năm 1998; Thường trú: Ấp X, xã L, huyện M, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Huỳnh Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ X, khu phố T, phường B, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/7/2017, Lý H, Huỳnh Văn T, Trần Văn L và Nguyễn Duy P ngồi ăn uống tại phòng trọ của P ở khu phố H, phường B, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. H gọi điện cho anh vợ của H và hai bên cãi nhau qua điện thoại. Anh vợ H nói sẽ cho người đến đánh H. Một lát sau có người xưng tên N (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại cho H thách đánh nhau và hẹn H đến khu vực cầu Tân Vạn. Sau khi nghe điện thoại, H nói lại cho T, P và L và rủ tất cả đi đánh nhau. P lấy trên gác xếp phòng trọ 02 cây dao tự chế dài khoảng 50 cm bằng kim loại xuống đưa cho T. Khoảng 21 giờ, T cầm 01 con dao tự chế, H cầm 01 con dao tự chế cùng với L đi đánh nhau với N. Riêng P ở nhà không đi. Khi T, H và L đi đến trước quán cà phê Osaca thuộc tổ 11, khu phố Trung Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy anh Mạc Duy N đang ngồi nghe điện thoại trên xe mô tô biển số 34D1-052.xx. Lúc này H nói “thằng kia đang nghe điện thoại chắc kêu người đánh mình”. Ngay lúc đó, T cầm dao chạy đến kẹp cổ anh N, L dùng tay đánh vào mặt anh N, H dùng dao tự chế chém 03 nhát (01 nhát vào tay và 02 nhát vào lưng) anh N. Anh N vùng bỏ chạy, H chém tiếp 02 nhát vào xe mô tô của N, L và T đuổi theo N, T chém 04 đến 05 nhát vào lưng của N. Đuổi theo khoảng 05 mét thì không đuổi kịp, T và L quay lại nơi H đang đứng cạnh xe mô tô của N. H và T dùng dao chém nhiều nhát vào xe anh N làm bể đèn xi nhan phía trước bên trái và bể miếng ốp nhựa hông bên trái.

Khi anh N bỏ chạy đánh rơi điện thoại Iphone 6 ở cạnh xe mô tô. T và L quay lại thì L nhìn thấy điện thoại di động ở dưới đất nên nói với H “điện thoại ai rớt kia H”. H nhặt lên và nói “lượm luôn”. H lấy điện thoại bỏ vào túi rồi cả ba quay lại nhà trọ của P. Trên đường về L hỏi H “giờ điện thoại này làm gì”, H nói “để xài luôn chứ làm gì”. Ngay sau khi bị đánh thì có lực lượng công an phường Bình Thắng đi tuần ngang qua, anh N trình bày lại sự việc nên công an truy tìm. Khi về đến cổng dãy phòng trọ của P, thấy P đứng trước cổng dãy nhà trọ. L nói với P vừa chém thằng kia xong và nhặt được 01 cái điện thoại. Lúc này, thấy có công an đến cùng với N. N đang bị thương và đang băng bó ở tay thì P biết là H chém anh N và chiếm đoạt điện thoại của anh N. Công an bắt giữ H, T và L ngay lúc đó. Lúc này P lấy tay bấm bấm ra hiệu cho H đưa điện thoại cho P. H lấy điện thoại Iphone 6 vừa chiếm đoạt được đưa cho P cất dấu. P đem điện thoại nói trên về dấu trên mái tôn phòng trọ. Đến khoảng 0h 30 phút ngày 27/7/2017, H khai P cất giữ điện thoại nên Công an phường Bình Thắng bắt giữ P đồng thời thu giữ điện thoại Iphone 6.

Ngày 27/7/2017, anh Mạc Duy N làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự và giám định thương tích.

Ngày 03/8/2017, Mạc Duy N làm đơn rút yêu cầu khởi tố và từ chối giám định thương tích.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 điện thoại Iphone 6.

Kết luận định giá số 194 ngày 15/8/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An xác định: 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng bị chiếm đoạt trị giá 3.500.000 đồng. Đèn xi nhan phía trước bên trái và bệ miếng ốp nhựa hông bên trái của xe mô tô biển số 34D1-052xx bị bể có tổng trị giá 500.000 đồng.

Đối với điện thoại Iphone 6 bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại.

Đối với hành vi cố ý gây thương tích do người bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố nên không xử lý hình sự.

Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là làm bể đèn xi nhan phía trước bên trái và bệ miếng ốp nhựa hông bên trái của xe mô tô biển số 34D1-052xx gây thiệt có tổng trị giá 500.000 đồng không đủ định lượng nên không xử lý hình sự.

Đối với hành vi của Trần Văn L và Trần Văn T không đủ căn cứ chứng minh đồng phạm về tội trộm cắp tài sản nên không xử lý.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo, người bị hại không khiếu nại gì với Kết luận định giá số 194 ngày 15/8/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An xác định giá trị 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng trị giá 3.500.000 đồng.

Cáo trạng số 323/QĐ – KSĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý H về “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Duy P về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lý H mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 250; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P mức án tù 05 tháng đến 07 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì khác.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 26/7/2017 trước quán cà phê Osaca thuộc tổ 11, khu phố Trung Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Lý H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 6 của anh Mạc Duy N. Khi công an đến khu nhà trọ Nguyễn Duy P ở để kiểm tra theo trình báo của anh N, biết H chiếm đoạt tài sản của anh N, P ra hiệu cho H đưa điện thoại cho P để P cất giấu.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại và những người làm chứng tại cơ quan điều tra đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Lý H lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại và hành vi biết tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn chứa chấp của Nguyễn Duy P là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 323/QĐ – KSĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và bản luận tội truy tố bị cáo Lý H về “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Duy P về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản thu hồi ngay trả lại cho người bị hại.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, là người lao động, chưa có tiền án tiền sự.

Xét, về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Lý H là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi nên có cơ sở chấp nhận. Đối với bị cáo Nguyễn Duy P do nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy thời gian bị cáo bị tạm giam cũng đủ sức răn đe giáo dục nên quyết định áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự, hạ khung hình phạt xử phạt bị cáo bằng với thời gian bị tạm giam, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2017.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 250; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P 03 (ba) tháng 14 (mười bốn) ngày tù, được khấu trừ vào toàn bộ thời gian bị tạm giam đã chấp hành xong, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lý H và Nguyễn Duy P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- THA hình sự (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương